

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 27/10 đến ngày 21/11/2025

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Hai tay đưa sang ngang, lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về trước, ngả người ra sau - Chân: + Đứng nâng cao chân, gập gối	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Hai tay đưa sang ngang, lên cao - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về trước, ngả người ra sau - Chân: + Đứng nâng cao chân, gập gối * Hoạt động chơi - Bóng bay, rửa tay, dầu tay	
<i>b) Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động</i>				
3	- Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- HDH: Thể dục - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + TCVD: Lá và gió	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Ném xa bằng 1 tay + Bật về phía trước + Bò chui qua cổng	- Ném xa bằng 1 tay - Bật về phía trước - Bò chui qua cổng	- HDH: Thể dục - Ném xa bằng 1 tay + TCVD: Mèo đuổi - Bật về phía trước + TCVD: Bóng tròn to chuột. - Bò chui qua cổng +TCVD: Chuyển bóng	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt</i>				
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Tô vẽ nguệch ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	- Tô vẽ nguệch ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: + Xây khuôn viên gia đình của bé + Xây nhà của bé + Xây Vườn hoa của bé + Xây vườn rau của bé - Vẽ trên cát, trên sân...	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>a) Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>				
<i>b. Thực hiện được 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</i>				
9	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người khác: - Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	* Hoạt động ăn, ngủ vệ sinh: - Trong giờ ăn: Trò chuyện với trẻ về cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	
<i>d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
11	- Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở. - Trẻ nhận biết được một số nguồn lửa, vật dụng dễ gây cháy nổ. - Trẻ nhận biết các tín hiệu, phương tiện chữa cháy và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy.	- Phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết được một số nguồn lửa (bếp củi) và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ (ổ điện...) - Nhận biết các tín hiệu (còi báo động), phương tiện chữa cháy (bình chữa cháy, thùng đựng nước...) và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy.	*Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về các sự cố có thể xảy ra nguy hiểm như: Vật sắc nhọn, cháy, nổ và tránh một số nguồn lửa (bếp củi), một số vật dụng có thể gây cháy, nổ (ổ điện...) để có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
12	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Bể chưa nước, giếng, hồ vôi,...) khi được nhắc nhở - Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở. + Không nghịch các vật sắc nhọn + Trẻ biết cách phòng tránh một số nguồn lửa và một số sự cố có thể gây cháy nổ	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn (Không tự ra bể nước chơi...)	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về những nơi nguy hiểm như bể nước, giếng... - Xem tranh ảnh, video, quan sát, trò chuyện không chơi đồ sắc nhọn, không leo trèo lên bàn ghế, lan can.	

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng

14	- Trẻ biết quan tâm, hứng thú với đồ dùng, đồ chơi gần gũi như chú ý quan sát hay đặt câu hỏi về đồ dùng trong gia đình.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng trong gia đình	- Hoạt động học: + KPKH: Nhận biết đồ dùng trong gia đình + Trò chơi: Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1 dấu hiệu - Hoạt động chơi: + TCM: Tập tầm vông, cái túi bí mật.... + Sử dụng đồ chơi của các góc đúng cách. + Chơi ngoài trời: Quan sát đồ dùng, đồ chơi trong trường.	
	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi: Nhìn, nghe, sờ,...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đồ dùng trong gia đình			
	- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò			

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	chuyện về đồ dùng, đồ chơi trong gia đình.			
15	- Trẻ phân loại được đồ dùng trong gia đình theo 1 dấu hiệu nổi bật	- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1 dấu hiệu nổi bật		
<i>b) Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i>				
18	- Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động tạo hình, hoạt động chơi ở chủ đề GD - Ngày hội của cô giáo	- Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động tạo hình, hoạt động chơi ở chủ đề GD - Ngày hội của cô giáo. Vẽ, nặn, dán về chủ đề gia đình – Ngày hội của cô giáo.	- HDH: Tạo hình + Vẽ ngôi nhà (Mẫu) + Làm quà tặng cô giáo + Nặn cái bát - Hoạt động chơi: TCM: + Tập tầm vông + Cái túi bí mật + Thi xem ai nhanh + Gia đình gần nắp	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng</i>				
19	- Bước đầu trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng 2.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2	Hoạt động học: + Tách gộp nhóm có số lượng 2 Hoạt động chơi: - Cho trẻ đếm đồ dùng trong gia đình, các thành viên trong gia đình...	
21	- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 2. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2 thành hai nhóm.	- Trẻ gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Trẻ tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2 thành 2 nhóm nhỏ hơn. - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm		
	- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam	- Nhận biết, gọi tên các hình: Hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình	Hoạt động học: - Nhận biết, gọi tên các hình: Hình tròn, hình	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
24	giác, chữ nhật	chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.	vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. - Hoạt động chơi + Hoạt động góc: Xây nhà của bé, xây nhà lắp ghép, xây nhà, ghép hình, xây vườn hoa của bé, xây hàng rào, xây nhà của bé.	
3. Khám phá xã hội				
a) Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng				
27	- Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình	*Hoạt động học - KPXH: + Trò chuyện về gia đình của bé. * Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem video hình ảnh về gia đình. - TCM: Gia đình ngăn nắp.	
	- Trẻ nói được địa chỉ của gia đình (thôn, đội) khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Địa chỉ gia đình (<i>bản, xã</i>).		
b) Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh				
30	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày hội của cô giáo 20/11....qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Một số lễ hội: Ngày hội của cô giáo 20/11.	* Hoạt động học - KPXH: Trò chuyện về ngày 20/11 * Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video những hoạt động ngày hội của cô giáo 20/11	
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
33	Trẻ nghe hiểu và trò chuyện về bình đẳng các thành viên trong gia đình.	- Trẻ em trai và trẻ em gái đều có thể làm cùng 1 nhiệm vụ giống nhau. - Nam giới và phụ nữ đều có thể làm cùng 1 công việc xã hội như nhau.	* Hoạt động học: - Cô trò chuyện với trẻ về bình đẳng giới + Cho trẻ Kể về một số công việc các trai bạn gái đều có thể làm trong gia đình.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			+ Thực hành: Giúp cô kê bàn thu dọn đồ dùng, đồ chơi xếp đúng nơi qui định	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
36	- Bước đầu trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép trong chủ đề chủ đề gia đình – Ngày hội của cô giáo.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô giáo.	* Dạy TCTV * Từ: Bố, mẹ, con, nhà sàn, nhà xây, cái ti vi... * Câu: Bố là trụ cột trong gia đình, mẹ luôn chăm lo cho các con, con yêu thương bố mẹ, Nhà sàn được làm bằng gỗ, nhà bạn Thuỷ là nhà xây, nhà bạn Chi có cái ti vi...	
37	- Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Kể lại sự việc.		
38	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể truyện... trong chủ đề Gia đình – Ngày hội của cô giáo.	- Đọc thơ: Thăm nhà bà, bàn tay cô giáo, chiếc quạt nan. - Đồng dao: "Lộn cầu vòng; kéo cưa lừa sẻ". - TCDG: Chi chi chành chành, nhảy bao bố - Nghe các bài hát dân ca: Cây trúc xinh, ru em + Câu đố trong chủ đề đề Gia đình – Ngày hội của cô giáo phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về gia đình của bé. + Trò chuyện về ngày 20/11 - Độc thơ: Thăm nhà bà, bàn tay cô giáo, chiếc quạt nan. TCTV: Tết tóc, xinh xinh.... * Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh, lô tô kể tên về các bộ phận, giác quan trên cơ thể bé. - Trẻ bày tỏ được tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân trong hoạt động tập thể, lao động tự phục vụ trong gia đình. - Chơi ở các góc: Góc	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			phân vai: Nấu ăn. - Đồng dao: " Lộn cầu vòng; Nu na nu nống". - TCDG: Chi chi chành chành, nhảy bao bố - Nghe các bài hát dân ca: Cây trúc xinh, ru em	
39	- Trẻ biết kể lại chuyện: “Quà tặng mẹ” đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện: “Quà tặng mẹ” đã được nghe với sự giúp đỡ của cô giáo. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ của cô giáo.	* Hoạt động học - Truyện: “ Quà tặng mẹ”	
40	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* Hoạt động chơi - Trò chuyện xem tranh, thực hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự. - Rèn kỹ năng: Giao tiếp.	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
1) Thể hiện ý thức bản thân				
44	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	- Những điều bé thích, không thích.	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở các góc: Chọn góc chơi trẻ thích - Trò chuyện trong giờ trả trẻ về những điều bé thích, không thích.	
2) Thể hiện sự tự tin tự lực				
46	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	- Cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động chơi ở các góc: Xây dựng, nghệ thuật.... * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			- Giờ ăn: Cho trẻ cất bát, cất ghế khi ăn cơm xong - Giờ ngủ: Cho trẻ cất chiếu, gối, thảm... - Rèn kỹ năng: Xếp đồ dùng, đồ chơi, lau đồ dùng, đồ chơi, tự thay quần áo.	
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh				
47	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. - Trẻ biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. - Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	*Hoạt động chơi: - HDG: Chơi gia đình, bán hàng... - Trải nghiệm biểu lộ cảm xúc - Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số cảm xúc - Xem video và trò chuyện với trẻ về cách an ủi và chia vui với bạn bè.	
1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
49	- Trẻ thực hiện được một số quy định của gia đình: vâng lời bố mẹ, ông bà.	- Một số quy định ở gia đình: Yêu thương bố mẹ, các anh chị trong gia đình	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Chơi gia đình, bế em, nấu ăn...	
50	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự.	
5. Quan tâm đến môi trường				
52	- Trẻ biết tiết kiệm điện, nước	- Trẻ tắt điện khi không cần thiết, trẻ lấy nước uống vừa đủ	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Rửa tay trẻ vận nước	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			nhỏ vừa đủ - Giờ ăn trẻ lấy nước đủ uống - Rèn kỹ năng: Tự phục vụ.	
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT				
53	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô.	- Nghe các bài hát, bản nhạc: Ba ngọn nến lung linh, bé quét nhà, ru con.	* Hoạt động học - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh, bé quét nhà, ru con. - Văn học Nghe đọc thơ: "Thăm nhà bà, bàn tay cô giáo, chiếc quạt nan" - Truyện: Quà tặng mẹ * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Bé quét nhà, ba ngọn nến lung linh, ru em	
2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
54	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Múa đàn	* Hoạt động học: + DH: Múa đàn * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát bài: Múa đàn	
55	-Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô. (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Biết vâng lời mẹ, chiếc khăn tay - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp bài hát: Biết vâng lời mẹ	* Hoạt động học + VTTN: Biết vâng lời mẹ + VDTN: Chiếc khăn tay * Hoạt động chơi: + TCÂN: Tai ai tinh + TCÂN: Bước nhảy	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			vui nhộn	
56	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học + Vẽ ngôi nhà + Làm quà tặng cô giáo + Nặn cái bát * Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xếp hìnhđồ dùng, đồ chơi theo ý thích - Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rơm... để tạo ra đồ dùng đồ chơi theo ý thích. - Xếp hình hạt gạo, một số hình đồ dùng đồ chơi, xếp hình ngôi nhà	
57	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô.	- Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản như: + Vẽ ngôi nhà (Mẫu) + Làm quà tặng cô giáo + Nặn cái bát		
59	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối trong chủ đề gia đình – Ngày hội của cô.	- Sử dụng một số kĩ năng nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản như: + Vẽ ngôi nhà (Mẫu) + Làm quà tặng cô giáo + Nặn cái bát		
60	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
Tổng: 34 mục tiêu				

Mường Pôn, ngày 22 tháng 10 năm 2025

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KH

Nguyễn Thị Thu Trang

Lò Thị Minh Thương

Quàng Thị Phương